TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36 /2022/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST- HNGĐ ngày 5/4/2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn M, sinh năm 1981.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1989.

Đều trú tại: Xóm T, thôn K, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, khoản 4 - Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 5 – Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Phạm Hồng P sinh ngày 11/1/2008 cho anh Phạm Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu P đủ tuổi

thành niên. Giao cháu Phạm Thị Quỳnh A sinh ngày 7/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Quỳnh A thành niên. Anh M và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh M, chị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị Ngọc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí:

Anh Phạm Văn M phải nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0006300 ngày 5/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô. Hoàn lại cho anhAnh Phạm Văn M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa